TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N B** **TỈNH N B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86 /2021/HS-ST
Ngày: 19-08-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N B, TỈNH N B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Hoàng Thị Kim Phượng

+ Bà Nguyễn Thị Tươi

- Thư ký phiên toà: Bà Tống Thị Huê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N B, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: ông Hoàng Tuấn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2021/TLST- HS ngày 03 tháng 8 năm 2021,theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1987; Nơi ở và nơi ĐKHKTT: thôn Trường An, xã Tr Y, huyện H L, tỉnh N B; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu Trung, sinh năm 1963 và bà: Đỗ Thị Ph, sinh năm 1965; bị cáo là con thứ 1/2 trong gia đình. Vợ : Đinh Thị H, sinh năm 1993; Có hai con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân : Ngày 20/8/2010, công an huyện H L tỉnh N B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt Cảnh cáo về hành vi " Cố ý gây thương tích"

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/4/2021 đến ngày 04/5/2021 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh N B đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

1. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan : chị Đinh Thị H , sinh năm 1993; địa chỉ : thôn Tr A, xã Tr Y, huyện H L, t N B (Có mặt)

2. Người làm chứng :

- ông Phạm Văn T, sinh năm 1957 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D là người nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 28/4/2021, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên D điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha màu trắng, biển kiểm soát 35B2-002.22 đi từ nhà của mình ở thôn Trường An, xã Tr Y, huyện H L, tỉnh N B đến khu vực phố Thiện Tiến, phường N S, thành phố N B, tỉnh N B để tìm mua ma tuý về sử dụng. Tại đây, D gặp một nam thanh niên không quen biết đang ngồi trong xe taxi, D hỏi và đưa 300.000 đồng cho người thanh niên để mua ma tuý; người thanh niên cầm tiền rồi chỉ cho Dũng vị trí gói ma tuý được cất giấu trong một bao thuốc lá màu xanh đen nhãn hiệu Ken, cạnh viên ngói sát chân tường nhà đường đi vào đền Thượng, phố Thiện Tiến, phường N S rồi bỏ đi.Dũng theo chỉ dẫn đi đến dùng tay trái của mình nhặt bao thuốc lá bên trong có ma tuý lên. Lúc này, Tổ công tác Công an phường Ninh Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực trên, phát hiện D có biểu hiện nghi vấn nên đi đến yêu cầu kiểm tra, thấy vậy D đã thả bao thuốc lá có chứa ma tuý xuống đất ngay trước đầu xe mô tô của mình, nhưng đã bị Tổ công tác phát hiện, thu giữ bao thuốc lá nói trên. Tổ công tác kiểm tra, bên trong thấy có một gói giấy màu vàng kích thước khoảng 2,5x2,5 cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Dũng khai nhận, đó là ma tuý Heroine vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong gói ma tuý vào một phong bì, dán kín có chữ ký của các thành phần tham gia theo đúng quy định của pháp luật, đưa D và mời người làm chứng về trụ sở Công an phường N S lập biên bản phạm tội quả tang. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ cuả Dũng một xe mô tô hiệu Honda Wave Anphal màu trắng biển kiểm soát 35B2-002.22 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen.

Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn D có khối lượng 0,325gam, niêm phong, ký hiệu M gửi đi giám định để xác định khối lượng chất ma tuý, loại chất ma tuý.

Tại bản Kết luận giám định về ma tuý số 346/KLGĐ - PC09 - MT ngày 03/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3171 gam (không phảy ba một bảy một) là ma tuý , loại Heroine . Heroine là chất ma tuý

thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 09; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ". Hoàn lại đối tượng giám định gồm : chất bột màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2591 gam (không phảy hai năm chín một) là ma tuý, loại Heroine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong trong phong bì ghi " mẫu vật hoàn trả sau giám định" số 346/KLGĐ-PC09-MT cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.

Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 02/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B tỉnh N B đã truy tố Nguyễn Văn D về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Văn D từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/04/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số vật chứng nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng là: 02 phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật;

- Trả lại cho chị Đinh Thị H 01 xe mô tô loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng biển kiểm soát 35B2 - 00222

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình: khoảng 14 giờ ngày 28/4/2021, tại phố Thiện Tiến, phường N S thành phố N B tỉnh N B. Nguyễn Văn D đã có hành vi cất giấu trái phép 0,3171 gam ma tuý, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang .

Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản về việc mở niêm phong, cân xác định khối lượng, thu mẫu giám định, niêm phong lại; biên bản mở niêm phong, cân xác định trọng lượng, thu mẫu giám định, niêm phong lại; bản kết luận giám định và lời khai người làm chứng; đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D cất giữ trái phép 0,325 gam ma tuý loại Heroine nhằm mục đích sử dụng là phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là một trong những khách thể quan trọng đang được Luật hình sự bảo vệ.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi bản thân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được việc làm của mình. Bị cáo phạm tội khi đang có việc làm ổn định nhưng lại không tu chí làm ăn, lo cho cuộc sống của bản thân và gia đình mà lại sa đà vào con đường nghiện ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, thiệt hại cho kinh tế gia đình. Hành vi nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo làm băng hoại giá trị đạo đức, lối sống của cộng đồng, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác; ma túy đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Do vậy, để giữ nghiêm kỷ cương phép nước, có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung thì việc đưa ra xét xử buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi phạm tội của mình là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số vật chứng là mẫu giám định còn lại và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, đã được niêm phong lại theo đúng quy định của pháp luật đều là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng , biển kiểm soát 35B2- 002.22 thu giữ của Nguyễn Văn D, xét thấy chiếc xe này là tài sản chung của hai vợ chồng bị cáo, mua làm phương tiện đi lại chung. Khi bị cáo Dũng sử dụng xe để đi mua ma tuý, vợ bị cáo là chị Đinh Thị Hằng không biết, chị Hằng có đơn xin lại chiếc xe máy để lấy phương tiện đi làm, phục vụ sinh hoạt của gia đình vì cả nhà chỉ có một chiếc xe này. Nên trả lại chiếc xe trên cho chị Đinh Thị H là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen thu giữ của Nguyễn Văn D. Quá trình điều tra xác định tài sản trên là tài sản hợp pháp của D không liên quan đến vụ án. Ngày 31/5/2021 Dũng đã viết giấy uỷ quyền cho mẹ ruột là bà Đỗ Thị Ph, sinh năm 1965 trú tại xã Tr Y huyện H L tỉnh N B nhận lại tài sản, bà Ph đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

[5] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy: quá trình điều tra D khi nhận số ma tuý này mua của một nam thanh niên không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ đi trên xe taxi D không nhớ hãng, biển kiểm soát xe taxi tại khu vực phố Thiện Tiến, phường N S, thành phố N B, tỉnh N B vào ngày 28/4/2021 nên không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

[6] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt Nguyễn Văn D 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 02 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

- Trả lại cho chị Đinh Thị H 01 xe mô tô loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng BKS 35B2-002.22

(Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N B).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhNB;
- VKSND TP. N B;
- Trại TG CA tỉnh N B, Bị cáo;
- THADS TP. N B;
- Sở tư pháp tỉnh N B;
- UBND xã Tr Y, H L, NB;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương